

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 25/2019/HSST
Ngày 19/4/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
 - + Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.
 - + Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Xuân Thuật – Chủ tịch MTTQ xã Đông Quang.

Bà Đặng Thị Minh Anh – Hội phụ nữ xã Tân Hồng .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hưng – Kiểm sát viên sơ cấp .
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

Ngày 19/4/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/HSST ngày 01/3/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Thế C, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và trú tại : Thôn VL, xã TL, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội ; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 09/12; Dân tộc : Kinh; Bố đẻ : Đỗ Thế T1, sinh năm 1956; Mẹ đẻ : Phạm Thị T, sinh năm 1959; Vợ : Phùng Thị H1, sinh năm 1984; Con : Có 02 (Con lớn sinh năm 2014. Con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự : Không; Bị cáo được tại ngoại sau đó đi chữa bệnh Tâm thần Mỹ Đức, t.p Hà Nội, có giấy ra viện và bệnh án kèm theo. (Vào viện ngày 26/3/2019; Ra viện ngày 12/4/2019) .

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo : Bà Phạm Thị T, sinh năm 1959 (Mẹ đẻ bị cáo Đỗ Thế C); Địa chỉ : Thôn VL, xã TL, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; (Có mặt tại phiên tòa)

Luật sư, người bào chữa cho bị cáo : Ông Phan Hoàng S- Trợ giúp viên pháp lý; Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội .(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại :**

1./ Chị Trần Thị V, sinh năm 1999.

Địa chỉ : Thôn CB, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .

(Chị V vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1./ Chị Trần Thị L, sinh năm 1975.

Địa chỉ : Phố Mới, xã CM, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .

(Chị L vắng mặt tại phiên tòa)

Ông Đỗ Thế T1, sinh năm 1956 (Bố đẻ bị cáo C).

Địa chỉ : Thôn VL, xã TL, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị cáo Đỗ Thế C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố về tội: "*Cướp giật tài sản*" , theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2018 chị Trần Thị V, sinh năm 1999; Trú tại thôn CB, thị trấn TĐ có đơn trình báo về việc chiều ngày 02/6/2018 tại Quốc lộ 32 địa phận xã CM chị V bị 01 thanh niên đi xe máy cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Toy 3 ở túi quần sau bên trái và 01 tai nghe màu trắng nhãn hiệu Oppo. Sau khi cướp giật được tài sản thanh niên trên bỏ chạy theo hướng về thị trấn TĐ, khi chạy được khoảng 01 km thì có va chạm giao thông với một người phụ nữ khác và bị quần chúng nhân dân giữ lại; CQĐT Công an huyện Ba Vì đã xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 02/6/2018, Đỗ Thế C, sinh năm 1984 trú tại VL – TL – Ba Vì điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29V2-154.61 từ đường Tiên Phong về TĐ. Khi đang đi trên đường thì gặp Trần Thị V đang điều khiển xe máy Honda Cup đi cùng chiều. Lúc này trời mưa, chị V mặc áo mưa trùm kín đầu, khi gió to làm bay áo mưa lên C nhìn thấy ở túi quần sau bên trái chị V có để 01 chiếc điện thoại màu trắng đang cắm dây tai nghe. Thấy vậy, C nảy sinh ý định lấy chiếc điện thoại của chị V để mang về sử dụng. C đi theo chị V ra đến đường quốc lộ 32, khi đi qua khu vực siêu thị Lực Tiến quan sát thấy đường vắng nên C đã điều khiển xe máy áp sát phía bên trái xe rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại màu trắng có cắm tai nghe ở túi quần sau bên trái của V. Sau khi lấy được tài sản, C điều khiển xe máy bỏ chạy về hướng cầu Trung Hà, khi đi được khoảng 500m thì va chạm với xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 29V1-536.01 do chị Trần Thị L, sinh năm 1975 trú tại Phố Mới – CM – Ba Vì điều khiển đi sát lề đường phải Quốc lộ 32 làm cả hai ngã xuống đường. Đúng lúc này thì chị V đi đến nhận ra C liền hô “Ông này vừa cướp điện thoại của con chú ơi”. Nghe vậy, quần chúng nhân dân đã giữ C lại và báo cho lực lượng Công an đến giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số 28/2018 ngày 22/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Toy 3 màu trắng đã qua sử dụng: 100.000 đồng; 01 chiếc tai nghe nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng: 20.000 đồng. Tổng giá trị **120.000 đồng**.

Quá trình điều tra, Đỗ Thế C và gia đình đã xuất trình bệnh án tâm thần của C. CQĐT đã tiến hành trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của C. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 372 ngày 08/11/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận:

“Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đối tượng Đỗ Thế C bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm không có các triệu chứng loạn thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1

Tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Thế C bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F31.7

Tại các thời điểm trên Đỗ Thế C hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Bị cáo được gia đình đưa đi chữa bệnh Tâm thần Mỹ Đức, t.p Hà Nội, có giấy ra viện và bệnh án kèm theo. (Vào viện ngày 26/3/2019; Ra viện ngày 12/4/2019).

Về dân sự: Chị Trần Thị V đã nhận lại chiếc điện thoại kèm theo tai nghe và không có đề nghị, yêu cầu gì về dân sự.

Chị Trần Thị L, sau va chạm giao thông bị thương tích nhẹ, chiếc xe máy bị hư hỏng nhẹ nên chị L không yêu cầu C phải bồi thường về dân sự.

Về vật chứng và đồ vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Toy 3 màu trắng, 01 tai nghe nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định những tài sản trên thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị V, CQĐT đã tiến hành trả lại cho chị V.

- 01 thẻ nhớ loại 2G màu đen, bên trong có chứa đoạn video của mặt camera số 3, khoảng thời gian từ 18 giờ 55 phút đến 19 giờ 15 phút ngày 02/6/2018 ghi lại vụ việc va chạm giao thông; 01 đĩa DVD bên trong lưu trữ đoạn video thời gian từ 19 giờ đến 19 giờ 30 phút ngày 02/6/2018 ghi lại hình ảnh vụ tan nạn giao thông; 01 đăng ký xe máy mang tên Dương Văn T2 (thu giữ của ông Đỗ Thế T1 – bố của C). Các đồ vật trên chuyển theo hồ sơ.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định tài sản trên thuộc quyền sở hữu của Đỗ Thế C; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen xám có BKS 29V3-154.61 có số khung 12019Y540033, số máy C12E159993. Quá trình xác minh đã xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là ông Đỗ Thế T1; 01 chiếc mũ lưỡi chai màu nâu; 01 chiếc áo mưa trùm màu xanh. Các vật chứng này cần chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 27/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Thế C về tội : “ *Cướp giật tài sản*”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 - của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Thế C về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s, h, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65-Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Đỗ Thế C từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của Bộ luật hình sự, kể từ ngày tuyên án, về tội Cướp giật tài sản.

Dân sự : Không xét.

Về 01 đăng ký xe máy mang tên Dương Văn T2 (thu giữ của ông Đỗ Thế T1 – bố của C), đã chuyển theo hồ sơ. Nay đề nghị HĐXX trả lại cho ông Đỗ Thế T1.

Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 – BLHS 2015 ; Điều 106 BLTTHS năm 2015 .

Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Thế C 01 chiếc mũ lưỡi chai màu nâu, đã cũ; 01 chiếc áo mưa chum màu xanh, đã cũ ; 01 chiếc điện thoại di động Nokia105 màu đen, đã cũ, số Imei 355171/06/107715/1;

Hoàn trả ông Đỗ Thế T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen xám có BKS 29V3-154.61 có số khung 12019Y540033, số máy C12E159993, xe đã cũ , đã qua sử dụng, không hoạt động được . Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì lập ngày 14/3/2019.

Ông Phan Hoàn S- Trợ giúp viên pháp lý; Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội là người bào chữa cho bị cáo C có ý kiến : Hoàn toàn đồng ý bản kết luận và có quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản áp dụng, về tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt cũng như phần dân sự và vật chứng vụ án .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thế C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của

người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 02/6/2018, bị cáo Đỗ Thế C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29V2-154.61 từ đường Tiên Phong về hướng TĐ. Khi đang đi trên đường thì gặp Trần Thị V đang điều khiển xe máy Honda Cup đi cùng chiều, bị cáo C nhìn thấy ở túi quần sau bên trái chị V có để 01 chiếc điện thoại màu trắng đang cắm dây tai nghe. Thấy vậy, bị cáo C đã điều khiển xe máy áp sát phía bên trái xe rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại màu trắng có cắm tai nghe ở túi quần sau bên trái của V. Sau khi lấy được tài sản, C điều khiển xe máy bỏ chạy về hướng cầu Trung Hà, khi đi được khoảng 500m thì va chạm với xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 29V1-536.01 do chị Trần Thị L điều khiển đi sát lề đường phải Quốc lộ 32 làm cả hai ngã xuống đường, chị V đi đến đã hô mọi người bắt bị cáo C giao cho cơ quan Công an.

Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản trong tố tụng huyện Ba Vì định giá tài sản đối với những vật chứng trên. Kết luận định giá tài sản số 28/2018 ngày 22/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Toy 3 màu trắng đã qua sử dụng: 100.000 đồng; 01 chiếc tai nghe nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng: 20.000 đồng. Tổng giá trị **120.000 đồng**.

Bị cáo cáo dùng phương tiện xe mô tô, xe máy đi cùng chiều người bị hại cũng đi xe máy, có hành vi cướp giật tài sản, đã thể hiện dùng thủ đoạn nguy hiểm nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Đỗ Thế C đã phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "*Cướp giật tài sản*", theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự xã hội. Bản thân các bị cáo là những thanh niên, nhưng vì thiếu tu dưỡng, muốn có tiền tiêu sài nên đã cố ý phạm tội. Đối với hành vi cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Toy 3 màu trắng, 01 tai nghe nhãn hiệu Oppo màu trắng của chị V đang đi xe máy trên đường là hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an ninh địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong nhân dân. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo C với mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, ngoài hành vi, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có .

Quá trình điều tra, Đỗ Thế C và gia đình đã xuất trình bệnh án tâm thần của C. CQĐT đã tiến hành trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của C. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 372 ngày 08/11/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận:

“Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đối tượng Đỗ Thế C bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm không có các triệu chứng loạn thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1

Tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Thế C bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F31.7

Tại các thời điểm trên Đỗ Thế C hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Bị cáo được gia đình đưa đi chữa bệnh Tâm thần Mỹ Đức, t.p Hà Nội, có giấy ra viện và bệnh án kèm theo. (Vào viện ngày 26/3/2019; Ra viện ngày 12/4/2019). Nên bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm q khoản 1 Điều 51 – BLHS 2015 quy định người phạm tội bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội gây thiệt hại không lớn, trị giá tài sản 120.000đ; Người bị hại đã nhận lại tài sản, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo C bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình .

. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, h, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS 2015;

Căn cứ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt HĐXX thấy rằng: Bị cáo C có tiền sử bệnh thần kinh, điều trị tại Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức, t.p Hà Nội từ năm 2009 luôn phải có gia đình đi kèm chăm sóc (có hồ sơ bệnh án trong hồ sơ BL 101 đến BL167), khi phạm tội bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, sự hiểu biết về pháp luật bị hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng. Chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định giáo dục tại UBND nơi cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 – BLHS , quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 100.000.000,đ. Xét bị cáo C đang bệnh tật điều trị tại bệnh viện, sống phụ thuộc vào gia đình, điều kiện khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự : Chị Trần Thị V đã nhận lại chiếc điện thoại kèm theo tai nghe và không có đề nghị, yêu cầu gì về dân sự; Chị Trần Thị L, sau va chạm giao thông bị thương tích nhẹ, chiếc xe máy bị hư hỏng nhẹ nên chị L không yêu cầu C phải bồi thường về dân sự. Nên HĐXX không xét .

Về 01 thẻ nhớ loại 2G màu đen, bên trong có chứa đoạn video của mặt camera số 3, khoảng thời gian từ 18 giờ 55 phút đến 19 giờ 15 phút ngày 02/6/2018 ghi lại vụ việc va chạm giao thông; 01 đĩa DVD bên trong lưu trữ đoạn video thời gian từ 19 giờ đến 19 giờ 30 phút ngày 02/6/2018 ghi lại hình ảnh vụ tan nạn giao thông. Cơ quan điều tra niêm phong, thống kê bút lục chuyển theo hồ sơ. Nay giữ nguyên tại hồ sơ .

Về 01 đăng ký xe máy mang tên Dương Văn T2 (thu giữ của ông Đỗ Thế T1 – bố đẻ bị cáo C có trong hồ sơ . HĐXX tuyên bố sau khi án có hiệu lực pháp luật hoàn trả cho ông Đỗ Thế T1 .

Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 – BLHS 2015 ; Điều 106 BLTTHS năm 2015 .

Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Thế C 01 chiếc mũ lưỡi chai màu nâu, đã cũ; 01 chiếc áo mưa chum màu xanh, đã cũ; 01 chiếc điện thoại di động Nokia105 màu đen, đã cũ, số Imei 355171/06/107715/1; Hoàn trả ông Đỗ Thế T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen xám có BKS 29V3-154.61 có số khung 12019Y540033, số máy C12E159993, xe đã cũ , đã qua sử dụng, không hoạt động được . Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì lập ngày 14/3/2019.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1./Tuyên xử: Bị cáo Đỗ Thế C phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”.

2./ Căn cứ Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s,h, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thế C 30 (Ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi tháng), kể từ ngày tuyên án .Giao bị cáo Đỗ Thế C về UBND xã TL, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách .Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo C .

3./ Về dân sự : Không xét .

4./ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 – BLHS 2015 ; Điều 106 BLTTHS năm 2015 .

Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Thế C 01 chiếc mũ lưỡi chai màu nâu, đã cũ; 01 chiếc áo mưa chum màu xanh, đã cũ ; 01 chiếc điện thoại di động Nokia105 màu

đen, đã cũ, số Imei 355171/06/107715/1; Hoàn trả ông Đỗ Thế T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen xám có BKS 29V3-154.61 có số khung 12019Y540033, số máy C12E159993, xe đã cũ, đã qua sử dụng, không hoạt động được. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì lập ngày 14/3/2019.

5./Về án phí: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.;

Bị cáo Đỗ Thế C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6./Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Luật sư, người bào chữa cho bị cá có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú;

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND Ba Vì

- Công an Ba Vì

- THA Ba Vì

- Những người tham gia tố tụng

- Lưu HS, Vp

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lã Hùng Cường